

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần: Cơ sở văn hóa Việt Nam		Mã học phần 121005
Tên tiếng Việt: Cơ sở văn hóa Việt Nam		
Tên tiếng Anh: Basic of Vietnamese culture		
Học phần: <input type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn		
Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input type="checkbox"/> Giáo dục đại cương; <input type="checkbox"/> Giáo dục chuyên nghiệp		
<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp		
Số tín chỉ: 02		
Số tiết lý thuyết: 18		Số tiết thảo luận: 18
Số tiết thực hành: 6		Số tiết tự học: 90
Số tiết các hoạt động khác:		
Học phần tiên quyết: Không		
Học phần kế tiếp: Không		
Bộ môn quản lý học phần: Việt Nam học – Du lịch		

2. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị, họ và tên	Địa chỉ liên hệ	Điện thoại, Email	Ghi chú
1	TS. Đào Thanh Thủy	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0912.715.082 daothanhthuy@hdu.edu.vn	Phụ trách
2	ThS. Hoàng Hồng Anh	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0914.305.368 hoanghonganh@hdu.edu.vn	Tham gia
3	ThS. Nguyễn Thị Liên	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0975.246.226 nguyenthilienxh@hdu.edu.vn	Tham gia
4	ThS. Ngô Xuân Sao	Bộ môn Việt Nam học – Du lịch, Khoa Khoa học Xã hội, ĐH Hồng Đức	0988.959.757 ngoxuansao@hdu.edu.vn	Tham gia

3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần được thiết kế kết hợp cả lý thuyết và thực hành nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng về những tri thức liên quan đến văn hoá Việt Nam; phân vùng văn hóa Việt Nam; tiến trình văn hoá Việt Nam từ cội nguồn cho đến hiện đại; các thành tố của văn hóa Việt Nam; bản sắc văn hóa Việt Nam; các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc Việt Nam.

4. Chuẩn đầu ra của học phần

CĐR HP (CLO_x)	Mô tả chi tiết CĐR HP	CĐR CTĐT liên quan (PLO)
<i>Kiến thức</i>		
CLO1.1	Có thể khái quát, tổng hợp và so sánh được các lý thuyết về văn hóa từ đó có thể vận dụng vào trong thực tiễn công việc.	PLO4
CLO1.2	Phân tích, lựa chọn và đề xuất được ý tưởng văn hóa có tính khả thi.	PLO4
CLO1.3	Xây dựng được đề tài về văn hóa, hoàn chỉnh và tự tin thuyết trình bảo vệ đề tài trước hội đồng.	PLO4
<i>Kỹ năng</i>		
CLO2.1	Hình thành kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, phản biện.	PLO4
CLO2.2	Hình thành kỹ năng làm việc độc lập, tư duy, lập luận logic để giải quyết các vấn đề về văn hóa.	PLO4
CLO2.3	Vận dụng lý thuyết tổng quan về văn hóa để đưa ra các giải pháp giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.	PLO5
<i>Mức tự chủ và trách nhiệm</i>		
CLO3.1	Hình thành quan điểm đúng đắn về các quan điểm văn hóa, tin tưởng những quan điểm do các nhà nghiên cứu lựa chọn nghiên cứu.	PLO4
CLO3.2	Hình thành thái độ học tập tích cực, phát huy được khả năng tư duy sáng tạo, độc lập.	PLO4
CLO3.3	Xây dựng kế hoạch phát triển bản thân, đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn của ngành, nghề mà mình theo học	PLO4

5. Giáo trình/tài liệu tham khảo

Giáo trình/Bộ giáo trình bắt buộc

[B1]. Trần Ngọc Thêm (2000), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

Tài liệu/Bộ tài liệu tham khảo

[T1]. Trần Quốc Vượng (2002), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.

[T2]. Đào Duy Anh (2002), *Việt Nam văn hoá sử cương*, Nxb Văn hóa Thông tin, Hà Nội.

6. Đánh giá kết quả học tập

Để đạt được các chuẩn đầu ra học phần sử dụng các kết hợp các phương pháp kiểm tra đánh giá sau đây:

STT	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	Liên quan CDR HP	Trọng số
Kiểm tra thường xuyên				
1	Chuyên cần	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	30%
2	Bài tập cá nhân/ tự học	Rubric đánh giá bài tập cá nhân	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3	
3	Bài tập nhóm	Rubric đánh giá bài tập nhóm	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3	
Kiểm tra giữa kỳ				
1	Trắc nghiệm	Rubic kiểm tra giữa kì	CLO1.1	20%
Thi cuối kì				
1	Trắc nghiệm	Đề thi và đáp án	CLO2.2, CLO2.3	50%
2	Bài tập lớn theo quy định	Rubric đánh giá bài tập lớn		

(Phụ lục rubric đánh giá kèm theo)

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học Giảng viên xây dựng nội dung và hình thức tổ chức dạy học theo từng chương của học phần.

I. Văn hoá học

1.1. Văn hoá học với tư cách là một chuyên ngành khoa học

- Khái niệm văn hóa học
- Sự phân ngành văn hóa học: Lịch sử văn hoá, Lý luận văn hoá, Địa lý văn hoá, Cơ sở văn hoá, Văn hoá ứng dụng và phát triển...

1.2. Những thuật ngữ thường dùng trong văn hoá học

- Giao lưu, giao thoa, tiếp xúc, tiếp biến, hỗn dung...

II. Văn hoá

2.1. Vấn đề thuật ngữ văn hoá

- Khái niệm văn hóa
- Nguồn gốc văn hóa: Phương Tây, phương Đông

2.2. Con người - chủ thể sáng tạo văn hoá

- Quan hệ của con người với văn hoá
- Con người sáng tạo văn hoá
- Con người mang chứa văn hoá; biểu hiện văn hoá; hưởng thụ văn hoá

2.3. Phân biệt văn hoá với văn minh, văn hiến, văn vật.

2.4. Văn hoá với biểu tượng

III. Cấu trúc, đặc trưng và chức năng cơ bản của văn hoá

3.1. Cấu trúc

3.1.1. Các quan niệm về cấu trúc văn hoá

3.1.2. Một số cách tiếp cận cấu trúc của văn hoá

- Từ góc độ văn hoá thích nghi; Từ góc độ văn hoá ứng xử; Từ góc độ văn hoá giáo dục; Từ góc độ văn hoá vật chất; Từ góc độ văn hoá tinh thần.

3.1.3. Văn hoá từ cái nhìn cấu trúc loại hình

- Văn hoá theo cách nhìn truyền thống cổ điển
- Nhìn từ góc độ khởi nguyên văn hoá
- Nhìn từ góc độ đồng đại và lịch đại

3.2. Đặc trưng và chức năng của văn hoá

3.2.1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội

3.2.2. Tính giá trị và chức năng điều tiết xã hội

3.2.3. Tính lịch sử gắn với chức năng giáo dục

3.2.4. Tính nhân bản gắn với chức năng giao tiếp

IV. Định vị văn hoá Việt Nam

4.1 Không gian văn hoá Việt Nam

4.2. Thời gian văn hóa

4.3. Nguồn gốc dân tộc Việt - chủ thể văn hoá Việt Nam

B. Thực hành, thảo luận

1. Thuật ngữ văn hoá, phân biệt các khái niệm liên quan đến văn hoá

2. Mối quan hệ giữa các đặc trưng và chức năng của văn hoá

3. Con người - học vấn - văn hoá

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Mối quan hệ giữa con người với môi trường và văn hoá

2. Quá trình hình thành các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam

3. Lựa chọn 9 biểu tượng văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên; 9 biểu tượng văn hoá ứng xử với môi trường xã hội và phân tích những biểu tượng văn hoá ấy.

V. Tiến trình văn hoá Việt Nam

A. Lí thuyết

1. Văn hoá Việt Nam thời tiền sử

2. Văn hoá Việt Nam thời sơ sử

3. Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc

- Bảo tồn và giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc

- Giao lưu, tiếp biến các giá trị văn hoá Ấn - Hoa

4. Thời kỳ phong kiến tự chủ (Đại Việt)

- Phục hưng Lý - Trần

- Văn hoá Lê sơ - đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời phong kiến tự chủ

5. Văn hoá Việt Nam thời Pháp thuộc và chống Pháp thuộc

- Xung đột, hội nhập văn hoá Đông - Tây.

6. Văn hoá Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám 1945

- Sự biến đổi cấu trúc văn hoá Việt Nam theo hướng hiện đại

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao nói Việt Nam là một Đông Nam Á thu nhỏ? Tại sao một nghìn năm Bắc thuộc Việt Nam không bị đồng hoá ?

2. Chứng minh giai đoạn Văn Lang - Âu Lạc là đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời tiền sử và sơ sử ?

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Văn hoá Đại Việt - đỉnh cao của văn hoá Việt Nam thời độc lập tự chủ?
2. Các đặc điểm của văn hóa Việt Nam khi giao lưu tiếp xúc với văn hóa nhân loại thời hiện đại?

VI. Các vùng văn hoá Việt Nam

A. Lí thuyết

1. Vấn đề phân vùng văn hoá và khái niệm vùng văn hoá
 - 1.1. Vấn đề phân vùng văn hoá ở Việt Nam
 - 1.2. Khái niệm vùng văn hoá ?
2. Đặc trưng các vùng văn hoá Việt Nam
 - 2.1. Vùng văn hoá Đông bằng Bắc bộ
 - 2.2. Vùng văn hoá Việt Bắc
 - 2.3. Vùng văn hoá Tây Bắc và miền núi Bắc bộ
 - 2.4. Vùng văn hoá duyên hải Bắc Trung bộ
 - 2.5. Vùng văn hoá duyên hải Trung và Nam Trung bộ
 - 2.6. Vùng văn hoá Trường Sơn - Tây Nguyên
 - 2.7. Vùng văn hoá Nam bộ

B. Thực hành, thảo luận

- Những đặc sắc của các vùng văn hoá Việt Nam

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Trang phục của các dân tộc Việt Nam ?
2. Vấn đề môi trường, con người và văn hóa ?

VII. Văn hoá nhận thức

A. Lí thuyết

1. Văn hoá Việt Nam với Đông Nam Á
Loại hình văn hoá nông nghiệp lúa nước (đặc trưng văn hoá phương Nam - văn hoá ĐNA cổ đại)
2. Triết lí âm dương
 - Nguyên lý âm dương
 - Sự thâm thấu của triết lý âm dương trong văn hoá Việt Nam
2. Tam tài- ngũ hành
3. Lịch âm dương và hệ đếm can chi

B. Thực hành, thảo luận

- Ảnh hưởng của thuyết Âm Dương, Ngũ hành trong đời sống của con người Việt Nam ngày nay ?

C. Tự học, tự nghiên cứu

- Cách chuyển đổi từ âm lịch sang dương lịch và ngược lại.

VIII. Văn hoá tổ chức đời sống

A. Lí thuyết

1. Tổ chức nông thôn
 - Các hình thức tổ chức nông thôn
 - Đặc điểm của làng Việt
2. Tổ chức quốc gia
 - Từ làng đến nước và việc quản lý xã hội
 - Bộ máy nhà nước phong kiến Việt Nam và luật nước

- Các tầng lớp trong xã hội Việt Nam truyền thống

3. Tổ chức đô thị

- Đô thị Việt Nam trong quan hệ với quốc gia

- Đô thị Việt Nam trong quan hệ với nông thôn

- Quy luật chung của tổ chức xã hội Việt Nam truyền thống

B. Thảo luận, thực hành

- Tại sao nắm được tổ chức nông thôn là nắm được chìa khoá để tìm hiểu văn hoá tổ chức cộng đồng ở Việt Nam ?

- Chế độ thi cử thời phong kiến? Các học vị?

- Đất nước trong tâm thức của người Việt Nam ?

C. Tự nghiên cứu:

- Mối quan hệ giữa các tổ chức: Nông thôn - Quốc gia - Đô thị ?

- Vị trí của người phụ nữ trong, gia đình và trong xã hội Việt Nam ?

IX. Văn hoá tín ngưỡng, tôn giáo

A. Lí thuyết

1. Vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo

2. Tín ngưỡng

2.1. Tín ngưỡng phồn thực

2.2. Tín ngưỡng thờ thần

2.3. Tín ngưỡng thờ Mẫu hay nguyên lí mẹ của văn hoá Việt Nam

2.4. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên

3. Tôn giáo.

3.1. Phật giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành và nội dung cơ bản của Phật giáo

- Quá trình thâm nhập và phát triển của Phật giáo ở Việt Nam

- Những đặc điểm của Phật giáo ở Việt Nam

3.2. Nho giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Nho giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Nho giáo

- Quá trình thâm nhập, phát triển và những đặc điểm của Nho giáo Việt Nam

3.3. Đạo giáo và văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Đạo giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Đạo giáo

- Sự thâm nhập và phát triển của Đạo giáo ở Việt Nam

3.4. Thiên chúa giáo với văn hoá Việt Nam

- Sự hình thành của Thiên chúa giáo

- Nội dung cơ bản và sự phát triển của Thiên chúa giáo

- Sự thâm nhập và phát triển của Thiên chúa giáo ở Việt Nam

4. Đặc trưng tín ngưỡng Việt Nam

5. Tích hợp văn hoá Đông – Tây: Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao nói Nho giáo khi vào Việt Nam đã bị khúc xạ bởi văn hoá Việt Nam ?

2. Những biểu hiện cụ thể của sự hoà đồng tôn giáo ?

3. Thế nào là tam giáo đồng qui ?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Vai trò, vị trí của tín ngưỡng, tôn giáo trong xã hội ngày nay ?
2. Cấu trúc của ngôi chùa thờ Phật, nhà thờ Thiên chúa giáo? Đạo Tin lành? Văn Miếu – Quốc tử giám?
3. Những biểu hiện về “sự khúc xạ” trong tiếp thu các tôn giáo ở Việt Nam (Đạo Phật, Đạo Nho, Đạo Lão, Đạo Thiên chúa giáo, Tin lành)

X. Văn hoá ẩm thực, văn hoá mặc, ở và đi lại

A. Lí thuyết

- 10.1. Văn hoá ẩm thực
 - 10.1.1. Cơ cấu bữa ăn
 - 10.1.2. Cách chế biến món ăn
 - 10.1.3. Cách ăn
 - 10.1.4. Đồ uống.
- 10.2. Văn hoá mặc
 - 10.2.1. Chất liệu may mặc
 - 10.2.2. Trang phục qua các thời đại và đặc trưng trong cách mặc
- 10.3. Văn hoá ở và đi lại
 - 10.3.1. Đặc điểm ngôi nhà Việt Nam
 - 10.3.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên và tâm lý đi lại, phương tiện đi lại

B. Thực hành, thảo luận

1. Tại sao ăn uống được gọi là văn hoá ẩm thực? văn hoá ẩm thực Việt Nam là gì?
2. Về một nét đẹp trong trang phục của người phụ nữ Việt Nam?
3. Con thuyền và biểu tượng con thuyền trong truyền thống văn hoá Việt Nam
4. *Lấy vợ hiền hoà, làm nhà hướng Nam* hay *Lấy vợ đàn bà, làm nhà hướng Nam*?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Vai trò của trâu cau trong đời sống con người Việt Nam từ xưa đến nay.
2. Thuật phong thuỷ trong đời sống con người Việt Nam từ xưa đến nay.

XI. Văn hoá giao tiếp, nghệ thuật và phong tục cổ truyền

A. Lí thuyết

11.1. Văn hoá giao tiếp

1. Cơ tầng văn hoá nông nghiệp bản địa và sự thâm thấu trong văn hoá giao tiếp
2. Đặc điểm, cách thức giao tiếp
3. Nghệ thuật ngôn từ

11. 2. Văn hoá nghệ thuật

1. Nghệ thuật trình diễn
2. Nghệ thuật sân khấu
3. Nghệ thuật tạo hình
4. Nghệ thuật kiến trúc

11. 3. Phong tục

1. Phong tục hôn nhân
2. Phong tục tang ma.
3. Phong tục lễ tết, lễ hội.

B. Thực hành, thảo luận

1. Về một loại hình nghệ thuật cổ truyền mà anh/ chị thích ?
2. Về một lễ hội nơi quê hương, các bước tiến hành một lễ hội cổ truyền ?
3. Trọng tình và nước đôi trong giao tiếp của người Việt ?

C. Tự học, tự nghiên cứu:

1. Các loại hình nghệ thuật cổ truyền ?

2. Phong tục hôn nhân, tang ma ?
3. Phép xử thế của con người trong đời sống ?

XII. Tổng kết

A. Lí thuyết

1. Các biểu tượng văn hoá Việt Nam
2. Bảo tồn và phát huy bản sắc dân tộc trong xu thế hội nhập và phát triển.
3. Vấn đề nguồn lực con người

B. Thực hành, thảo luận

1. Vấn đề bảo tồn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc trong thế giới hội nhập, CNH, HĐH?

C. Tự học, tự nghiên cứu

1. Vai trò của văn hoá du lịch trong xã hội hiện đại
2. Được và mất trong quá trình toàn cầu hóa, có toàn cầu hóa văn hóa không ?

Nội dung dạy học cụ thể.

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học học phần						Đáp ứng CDR HP	Tài liệu tham khảo	Yêu cầu SV chuẩn bị
	LT	BT/TL	Thực hành	Khác	Tự học	KT – ĐG			
<p>Nội dung 1 Văn hóa – những khái niệm cơ bản 1.1. Văn hoá học 1.1.1. Văn hoá học với tư cách là một chuyên ngành khoa học 1. 1.2. Những thuật ngữ thường dùng trong văn hoá học 1.2. Văn hoá 1.2.1. Vấn đề thuật ngữ văn hoá 1.2.2. Con người - chủ thể sáng tạo văn hoá 1.2.3. Phân biệt văn hoá với văn minh, văn hiến, văn vật. 1.2.4. Văn hoá với biểu tượng</p>	3	0	0	0	0	KT-ĐGTX	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao

<p>Nội dung 2 Cấu trúc, đặc trưng và chức năng cơ bản của văn hoá 2.1. Cấu trúc 2.1.1. Các quan niệm về cấu trúc văn hoá 2.1.2. Một số cách tiếp cận cấu trúc của văn hoá 2.3.3. Văn hoá từ cái nhìn cấu trúc loại hình 2.2. Đặc trưng và chức năng của văn hoá 2.2.1. Tính hệ thống và chức năng tổ chức xã hội 2.2.2. Tính giá trị và chức năng điều tiết xã hội 2.2.3. Tính lịch sử gắn với chức năng giáo dục 2.2.4. Tính nhân bản gắn với chức năng giao tiếp</p>	2	2	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO1.1, CLO3.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------	----------------------------------------	------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 3 Định vị văn hoá Việt Nam 3.1. Không gian văn hoá Việt Nam 3.2. Thời gian văn hóa 3.3. Nguồn gốc dân tộc Việt - chủ thể văn hoá Việt Nam</p>	2	1	0	0	5	KT- ĐGTX BTN1	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	---	---------------------	-----------------------------------------	------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 4 Tiến trình văn hoá Việt Nam 4.1. Văn hoá Việt Nam thời tiền sử 4.2. Văn hoá Việt Nam thời sơ sử 4.3. Thời kỳ Bắc thuộc và chống Bắc thuộc 4.4. Thời kỳ phong kiến tự chủ 4.5. Văn hoá Việt Nam thời Pháp thuộc và chống Pháp thuộc 4.6. Văn hoá Việt Nam từ sau cách mạng tháng Tám 1945 đến nay</p>	2	2	0	0	10	KT- ĐGTX KTGK	CLO1.1,	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------------------	---------	------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 5 Các vùng văn hoá Việt Nam 5.1. Vấn đề phân vùng văn hoá và khái niệm vùng văn hoá 5.1.1. Vấn đề phân vùng văn hoá ở Việt Nam 5.1.2 Khái niệm vùng văn hoá ? 5.2. Đặc trưng các vùng văn hoá Việt Nam 5.2.1. Vùng văn hoá Đồng bằng Bắc bộ 5.2.2 Vùng văn hoá Việt Bắc 5.2.3. Vùng văn hoá Tây Bắc và miền núi Bắc bộ 5.2.4. Vùng văn hoá duyên hải Bắc Trung bộ 5.2.5. Vùng văn hoá duyên hải Trung và Nam Trung bộ 5.2.6. Vùng văn hoá Trường Sơn - Tây Nguyên 5.2.7. Vùng văn hoá Nam bộ</p>	1	2	0	0	5	KT- ĐGTX BTN2	CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	---	---------------------	------------------------------	------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Nội dung 6 Văn hoá nhận thức 6.1. Văn hóa Việt Nam với Đông Nam Á 6.2. Triết lí âm dương 6.3. Tam tài 6.4. Ngũ hành 6.5. Lịch âm dương và hệ đếm can chi	2	2	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
Nội dung 7 Đi thực tế	0	0	6	0	0		CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3		Lớp trưởng phối hợp với các nhóm trưởng chuẩn bị: đi lại, thiết bị nghe nhìn, ghi âm, ghi hình,...
Nội dung 8 Văn hoá tổ chức đời sống 8.1. Tổ chức nông thôn 8.2. Tổ chức đô thị 8.3. Tổ chức quốc gia	0	2	0	0	5	KT-ĐGTX BTN3	CLO1.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao

<p>Nội dung 9 Văn hoá tín ngưỡng 9.1. Nguồn gốc tín ngưỡng 9.2. Khái niệm tín ngưỡng 9.3. Một số tín ngưỡng tiêu biểu ở Việt Nam 9.3.1. Tín ngưỡng phồn thực 9.3.2. Tín ngưỡng thờ thần 9.3.3. Tín ngưỡng thờ Mẫu hay nguyên lí mẹ của văn hoá Việt Nam 9.3.4 Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên</p>	2	1	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------	--------------------------------	------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 10 Văn hóa tôn giáo 10.1. Nguồn gốc tôn giáo 10.2. Khái niệm tôn giáo 10.3. Một số tôn giáo tiêu biểu ở Việt Nam 10.3.1. Phật giáo và văn hoá Việt Nam 10.3.2. Nho giáo và văn hoá Việt Nam 10.3.3. Đạo giáo và văn hoá Việt Nam 10.3.4. Thiên chúa giáo với văn hoá Việt Nam</p>	1	2	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO1.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------	--------------------------------	------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 11 Văn hoá ẩm thực, trang phục, nhà ở và đi lại 11.1. Văn hoá ẩm thực 11.1.1. Cơ cấu bữa ăn 11.1.2. Cách chế biến món ăn 11.1.3. Cách ăn 11.1.4. Đồ uống. 11.2. Văn hoá mặc 11.2.1. Chất liệu may mặc 11.2.2. Trang phục qua các thời đại và đặc trưng trong cách mặc 11.3. Văn hoá ở và đi lại 11.3.1. Đặc điểm ngôi nhà Việt Nam 11.3.2. Đặc điểm điều kiện tự nhiên và tâm lý đi lại, phương tiện đi lại</p>	0	2	0	0	10	KT- ĐGTX BTN4	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO3.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------------------	-----------------------------------------	------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 12 Văn hoá giao tiếp và văn hóa nghệ thuật 12.1. Văn hoá giao tiếp 12.1.1. Cơ tầng văn hoá nông nghiệp bản địa và sự thâm thấu trong văn hoá giao tiếp 12.1.2. Đặc điểm, cách thức giao tiếp 12.1.3. Nghệ thuật ngôn từ 12.2. Văn hoá nghệ thuật 12.2.1. Nghệ thuật trình diễn 12.2.2. Nghệ thuật sân khấu 12.2.3. Nghệ thuật tạo hình 12.2.4. Nghệ thuật kiến trúc</p>	1	0	0	0	10	KT-ĐGTX	CLO1.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lí thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---	---	---	---	----	---------	--------	------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

<p>Nội dung 13 Phong tục cổ truyền 13.1. Phong tục hôn nhân 13.2. Phong tục tang ma 13.3. Phong tục lễ tết, lễ hội</p>	1	2	0	0	5	KT-ĐGTX	CLO1.1, CLO3.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
<p>Nội dung 14 Tổng kết 14.1. Các biểu tượng văn hóa Việt Nam 14.2. Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc trong xu thế hội nhập và phát triển 14.3. Vấn đề nguồn lực con người</p>	1	0	0	0	0	KT-ĐGTX	CLO2.1, CLO2.3, CLO3.1	[B1], [T1], [T2]	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trước các nội dung lý thuyết tương ứng trong các tài liệu trước mỗi giờ học lý thuyết. - Chuẩn bị trước các bài tập tương ứng trước mỗi giờ bài tập. - Chủ động đọc thêm các nội dung tự học được giao
Cộng	18	18	6	0	90				

8. Quy định đối với sinh viên: Sinh viên phải có đầy đủ các điều kiện sau mới được dự thi cuối kỳ và được đánh giá kết quả môn học:

- Mức độ chuyên cần: Sinh viên phải tham gia học tối thiểu là 80% số tiết học trên lớp.
- Thái độ học tập: Sinh viên phải tích cực học tập, tự học tự nghiên cứu, làm các bài tập đầy đủ và nộp đúng hạn theo yêu cầu của giáo viên; tích cực tham gia thảo luận nhóm.
- Điểm quá trình: Phải có tối thiểu 3 điểm thường xuyên và một điểm kiểm tra giữa kỳ
- Điểm kết thúc học phần: Sinh viên phải tham gia dự thi khi đã có đủ điều kiện dự thi.
- Sinh viên cần có đủ tài liệu và đề cương chi tiết học phần để học tập, nghiên cứu.

9. Các yêu cầu khác của giảng viên

- Tư vấn: Trong quá trình dạy, giảng viên có trách nhiệm hướng dẫn học viên tìm, đọc tài liệu tham khảo liên quan, cuối học phần bố trí ít nhất 1 buổi giải đáp những câu hỏi, vướng mắc của học viên.
- Trang thiết bị: Phòng học đủ rộng để chia nhóm thảo luận, có đầy đủ các phương tiện: bảng, máy chiếu, máy tính để thực hành thuyết trình, tài liệu học tập đầy đủ ở thư viện.

Ngày 5 tháng 9 năm 2022

Ngày 31 tháng 8 năm 2022

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Giảng viên



Mai Văn Tùng

Đào Thanh Thủy

Nguyễn Thị Liên

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

Cập nhật ĐCCTHP lần 1 <i>Ngày tháng năm</i>	Người cập nhật
Cập nhật ĐCCTHP lần 2 <i>Ngày tháng năm</i>	Người cập nhật

Ghi chú: ĐC CTHP do GV biên soạn, Bộ môn góp ý và tổ chức thẩm định, Trưởng khoa thẩm định và phê duyệt; ĐC CTHP được cung cấp cho sinh viên ngay từ đầu buổi học đầu tiên của học phần. Giảng viên phải giải thích thêm cho sinh viên trong giờ học đầu tiên và trong suốt quá trình dạy học bộ môn.

PHỤ LỤC RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

RUBIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

TT	Hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá	Công cụ đánh giá	CĐR HP liên quan	Trọng số
I	Kiểm tra thường xuyên (Số TC +01)			
1	Chuyên cần	Rubric đánh giá chuyên cần	CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	30%
2	Bài tập cá nhân/ tự học	Rubric đánh giá bài tập cá nhân	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3	
3	Bài tập nhóm	Rubric đánh giá bài tập nhóm	CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3	
II	Kiểm tra giữa kỳ (01)			
4	Trắc nghiệm	Rubric kiểm tra giữa kì	CLO1.1	20%
III	Thi cuối kì			
5	Trắc nghiệm	Đề thi và đáp án	CLO2.2, CLO2.3	50%

6	Bài tập lớn theo quy định	Rubric đánh giá bài tập lớn		
---	---------------------------	-----------------------------	--	--

2. CÁC RUBIC ĐÁNH GIÁ

2.1. Rubic kiểm tra thường xuyên

2.1.1. Rubric đánh giá chuyên cần

RUBRIC ĐIỂM CHUYÊN CẦN						
Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9) điểm	Mức B (7,0-8,4) điểm	Mức A (8,5-10) điểm	
Chuyên cần	Không đi học (nghỉ quá 20% số giờ trên lớp)	Đi học không chuyên cần	Đi học khá chuyên cần	Đi học chuyên cần	Đi học rất chuyên cần	50%
Đóng góp tại lớp	Không tham gia hoạt động tại lớp	Hiếm khi tham gia phát biểu xây dựng bài	Thỉnh thoảng tham gia phát biểu ý kiến, Đóng góp không hiệu quả	Thường xuyên phát biểu và trao đổi ý kiến cho bài học, Các đóng góp cho bài học có hiệu quả	Tham gia phát biểu ý kiến tích cực, các đóng góp rất hiệu quả	50%
Điểm trừ	02 lần khiển trách hạ 1 bậc, 1 lần đình chỉ hạ 2 bậc (1 bậc từ 1-2 điểm)					

2.1.2. Rubric đánh giá bài tập cá nhân

Tiêu chí	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9) điểm	Mức B (7,0-8,4) điểm	Mức A (8,5-10) điểm	Trọng số
Nội dung	Không có bài tập	Làm bài đúng theo yêu cầu < 50 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 50 dưới 70 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 70-85 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 85%	50%

Tiêu chí	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9 điểm)	Mức B (7,0-8,4 điểm)	Mức A (8,5-10 điểm)	Trọng số
Khả năng vận dụng		Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo	30%
Khả năng phân tích, tổng hợp, sáng tạo		Không phân tích, tổng hợp được vấn đề	Phân tích vấn đề còn sơ sài	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra	20%

2.1.3. Rubric đánh giá thảo luận nhóm

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn			
	Mức D 0 điểm	Mức C Trừ tối đa 2 điểm so với điểm trung bình nhóm	Mức B Tính bằng điểm trung bình của nhóm	Mức A Cộng tối đa 2 điểm so với điểm trung bình nhóm
Thảo luận nhóm	Không tham gia, không chấp hành phân công của nhóm	Tham gia không tích cực, thụ động, ít đóng góp, bị trừ đi tối đa 02 điểm	Tham gia ở mức độ trung bình, cho điểm bằng điểm trung bình của nhóm	Nhiệt tình, tích cực, có nhiều đóng góp, được cộng thêm tối đa 02 điểm so với điểm trung bình của nhóm

2.2. Rubric kiểm tra giữa kì

Tiêu chí	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9 điểm)	Mức B (7,0-8,4 điểm)	Mức A (8,5-10 điểm)	Trọng số
Nội dung	Không có bài kiểm tra, bài kiểm tra không thực hiện	Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60 - 80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%	50%

Khả năng vận dụng	yêu cầu	Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo	30%
Khả năng phân tích, loại trừ các đáp án		Không phân tích, loại trừ được các đáp án gần đúng	Phân tích chưa chính xác	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra	20%

2.3. Rubric thi cuối kì

2.3.1. Rubric đánh giá bài thi trắc nghiệm

Tiêu chí	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9 điểm)	Mức B (7,0-8,4 điểm)	Mức A (8,5-10 điểm)	Trọng số
Nội dung	Không có bài thi, bài thi không thực hiện theo yêu cầu	Làm bài đúng theo yêu cầu < 40 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 40 - 60 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu từ 60-80 % câu theo đề bài	Làm bài đúng theo yêu cầu trên 80%	50%
Khả năng vận dụng		Không thực hiện được bài tập	Thực hiện đúng chủ đề đã giảng trên lớp	Có khả năng vận dụng kiến thức	Bài làm có tính vận dụng sáng tạo	30%
Khả năng phân tích, loại trừ các đáp án		Không phân tích, loại trừ được các đáp án gần đúng	Phân tích chưa chính xác	Có khả năng phân tích tương đối đầy đủ vấn đề được đưa ra	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra	20%

2.3.1. Rubric đánh giá bài tập lớn

Tiêu chí	Mức F 0 điểm	Mức D (0,4-5,4 điểm)	Mức C (5,5-6,9 điểm)	Mức B (7,0-8,4 điểm)	Mức A (8,5-10 điểm)	Trọng số
Hình thức	Không có bài tập, nộp bài tập quá hạn	Trình bày chưa đúng quy định, cấu trúc chưa hợp lý	Trình bày đúng quy định, cấu trúc hợp lý, tuy nhiên còn	Trình bày đúng quy định, cấu trúc hợp lý	Trình bày đúng quy định, sử dụng văn phong khoa học, cấu	20%

			nhiều lỗi chính tả.		trúc hợp lý và có sự sáng tạo, chuyên nghiệp	
Nội dung		Các nội dung không liên quan đến đề tài,	Các nội dung có liên quan đến đề tài, nhưng chưa đầy đủ	Bao gồm các nội dung cần thiết liên quan đến đề tài	Bao gồm các nội dung cần thiết liên quan đến đề tài, thể hiện sự vận dụng kiến thức một cách sáng tạo	50%
Kết quả đạt được		Kết quả đạt được không phù hợp với đề tài	Có nhận xét đánh giá, kiến nghị nhưng chưa hoàn toàn phù hợp	Có nhận xét đánh giá, kiến nghị phù hợp, logic	Phân tích chính xác vấn đề được đưa ra, có nhận xét đánh giá, kiến nghị xác đáng, thể hiện sự sáng tạo.	30%